

SỞ GD&ĐT TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG TH, THCS, THPT
QUỐC TẾ BÌNH MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/TB-QTBM

TP. Sơn La, ngày 28 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh các lớp Tiểu học, Trung học cơ sở và lớp 10 THPT Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (sau đây gọi chung là Quy chế tuyển sinh);

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 03/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 13/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La về Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 472/SGDĐT-QLCLGD ngày 10/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026; Công văn số 121/GD&ĐT ngày 19/3/2025 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Sơn La về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025-2026, trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh Thông báo tuyển sinh năm học 2025 - 2026, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐỘ TUỔI TUYỂN SINH

1. Đối tượng

Học sinh đã hoàn thành chương trình bậc học Mầm non, cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; hoàn thành chương trình năm học 2024-2025; có hộ khẩu thường trú, tạm trú, lưu trú trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Độ tuổi

- Tuổi của học sinh vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2019); Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2014). Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2010).

- Tuổi của học sinh vào học các lớp 2, 3, 4, 5 và 7, 8, 9 thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở độ tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định;

+ Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

- Các trường hợp khác ngoài quy định phải được Giám đốc Sở GD&ĐT và Bộ trưởng Bộ GD&ĐT cho phép.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Quy mô mạng lưới lớp học, sĩ số học sinh tuyển sinh năm học 2025-2026. Cụ thể:

TT	Cấp học	Tổng số: 28 lớp = 887 học sinh			Ghi chú
		Số lớp: 15	Số HS tuyển mới: 192	Tổng số HS: 525	
1	<i>Cấp Tiểu học</i>				
1.1	Khối 1	4	140	140	02 lớp song ngữ
1.2	Khối 2	3	10	105	
1.3	Khối 3	3	27	105	
1.4	Khối 4	2	10	70	
1.5	Khối 5	3	05	105	
2	<i>Cấp THCS</i>	Số lớp: 09	Số HS tuyển mới: 121	Tổng số học sinh: 275	
2.1	Khối 6	3	105	105	01 lớp song ngữ
2.2	Khối 7	2	04	70	
2.3	Khối 8	2	08	50	
2.4	Khối 9	2	06	50	
3	<i>Cấp THPT</i>	Số lớp: 04	Số HS tuyển mới: 40	Tổng số học sinh: 87	
3.1	Khối 10	2	40	40	
3.2	Khối 11	1	0	31	
3.3	Khối 12	1	0	16	

III. ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Cấp tiểu học

1.1. Tuyển sinh vào lớp 1

a. Lớp tiêu chuẩn

a.1. Phương thức: Trao đổi, chia sẻ về nhu cầu của học sinh vào lớp 1 giữa nhà trường và Cha mẹ học sinh.

a.2. Hồ sơ

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu của nhà trường);
- 02 ảnh 4x6 (chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày 01/5/2025; ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau ảnh);
- Đối với học sinh khuyết tật: Hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật học hoà nhập và giấy chứng nhận khuyết tật hợp lệ theo quy định hiện hành.

b. Lớp song ngữ

b.1. Phương thức: Phỏng vấn trực tiếp với học sinh.

b.2. Hồ sơ: Học sinh hoàn thành hồ sơ đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mục a.2).

1.2. Tuyển sinh bổ sung lớp 2, 3, 4, 5

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp 1, 2, 3, 4 năm học 2024-2025;
- Hồ sơ nhập học: Theo Quy định học sinh chuyên trường của Bộ GD&ĐT.

2. Cấp trung học cơ sở

2.1. Tuyển sinh vào lớp 6

a. Tuyển thẳng

a.1. Phương thức: xét tuyển

a.2. Điều kiện

Học sinh bảo đảm các tiêu chí sau:

- Đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học năm học 2024-2025;
- Đã hoàn thành chương trình tiếng Anh lớp 3, 4, 5 ở cấp tiểu học.
- Kết quả giáo dục 5 năm học ở tiểu học: mỗi năm được đánh giá ở mức Hoàn thành xuất sắc;
- Đạt giải Ba trở lên tại các sân chơi qua Internet (từ cấp Thành phố trở lên).

a.3. Hồ sơ dự tuyển

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ (trong quá trình kiểm tra học bạ của học sinh cần lưu ý: học sinh không được lưu ban quá 02 lần trong một cấp học);

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có);
- Giấy chứng nhận đạt giải tại các sân chơi qua Internet (bản sao công chứng);
- Phiếu đăng ký dự xét tuyển (theo mẫu của nhà trường, có dán ảnh 4x6);
- 02 ảnh 4x6 (chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày 01/06/2024; ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau ảnh).

b. Xét học bạ

b.1. Điều kiện

- Học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học năm học 2024-2025;
- Đã hoàn thành chương trình tiếng Anh lớp 3, 4, 5 ở cấp tiểu học.

b.2. Phương thức: xét tuyển

- Kết quả giáo dục các năm học ở tiểu học sẽ được quy đổi ra điểm số như sau:
 - + Mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành xuất sắc* được 10 điểm;
 - + Mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành tốt* được 8 điểm;
 - + Mỗi năm được đánh giá ở mức *Hoàn thành* được 6 điểm.
- Điểm kết quả giáo dục các năm học ở tiểu học (được ký hiệu là D_{KQGD}) là tổng điểm quy đổi kết quả giáo dục 5 năm học ở tiểu học.

- Điểm xét tuyển (được ký hiệu là D_{XT}) được tính theo công thức sau:

$$D_{XT} = D_{KQGD}$$

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Học sinh trúng tuyển được xác định bằng cách lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, đến khi đủ chỉ tiêu theo kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.

+ Nếu trong trường hợp có nhiều học sinh có tổng điểm bằng nhau thì xét thêm tiêu chí phụ:

. Tiêu chí phụ số 1: Ưu tiên học sinh có **ĐKTĐKCN** môn Tiếng Anh ở lớp 5 cao hơn.

. Tiêu chí phụ số 2: Lăn lượt ưu tiên học sinh có **ĐKTĐKCN** môn Tiếng Anh ở lớp 4, lớp 3 cao hơn, xét đến khi đủ chỉ tiêu theo kế hoạch.

b.3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ (trong quá trình kiểm tra học bạ của học sinh cần lưu ý: học sinh không được lưu ban quá 02 lần trong một cấp học).
- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có);
- Phiếu đăng ký dự xét tuyển (theo mẫu của nhà trường, có dán ảnh 4x6);
- 02 ảnh 4x6 (chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày 01/06/2024; ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau ảnh);

- Đối với học sinh khuyết tật: Hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật học hoà nhập và giấy chứng nhận khuyết tật hợp lệ theo quy định hiện hành.

c. Tuyển sinh lớp 6 chất lượng cao (CLC) và lớp 6 song ngữ

- Số lượng:

+ Lớp chất lượng cao (CLC): 35 học sinh;

+ Lớp song ngữ: 25 - 30 học sinh.

- Điều kiện: Học sinh đã trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2025-2026 trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh.

- Đánh giá năng lực học sinh: Học sinh làm bài kiểm tra đánh giá năng lực ba môn: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh.

- Nội dung kiểm tra đánh giá năng lực: Nội dung kiểm tra thuộc chương trình giáo dục tiểu học đã được tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5.

+ Hình thức kiểm tra đánh giá năng lực: Làm bài trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận; bài kiểm tra phải đảm bảo 04 mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp, vận dụng cấp độ cao.

+ Điểm bài đánh giá năng lực tính theo thang điểm 10; Môn Toán phần Trắc nghiệm: 6,0 điểm, phần Tự luận: 4,0 điểm; Môn Tiếng Việt: phần Đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt: 4,0 điểm, phần làm văn: 6,0 điểm; Môn Tiếng Anh: phần Trắc nghiệm: 8,0 điểm, phần Tự luận: 2,0 điểm.

- Lịch kiểm tra đánh giá năng lực:

Ngày	Môn KTĐGNL	Thời gian có mặt tại trường	Thời gian bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
08/7/2025		15 giờ 00 phút	<i>HS xem danh sách và số báo danh dự kiểm tra đánh giá năng lực.</i>	
09/7/2025	Tiếng Việt	7 giờ 30 phút	08 giờ 00 phút	60 phút
	Tiếng Anh		9 giờ 30 phút	45 phút
	Toán	14 giờ 00 phút	14 giờ 30 phút	60 phút

d. Tiến độ thời gian

d.1. Lớp tiêu chuẩn

- Phát hành hồ sơ và thu hồ sơ trực tiếp, trực tuyến từ ngày 20/5/2025 đến 17h00 ngày 05/8/2025 tại Văn phòng - Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh (tổ 01, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La).

- Công bố kết quả Công bố kết quả xét tuyển và danh sách học sinh trúng tuyển (niêm yết tại bảng tin và trên website của trường).

+ Đợt I: Ngày 04/7/2025;

+ Đợt II: Ngày 06/8/2025.

- Ngày 05/8-15/8/2025: Học sinh hoàn thiện hồ sơ nhập học.
- d.2. Lớp chất lượng cao và lớp song ngữ
 - 15h00 ngày 08/7/2025: Thông báo danh sách học sinh đủ điều kiện dự kiểm tra đánh giá năng lực (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).
 - Ngày 09/7/2025: Kiểm tra đánh giá năng lực.
 - Ngày 11/7/2025: Công bố kết quả (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).
 - Ngày 12/7/2025: Nhận đơn phúc khảo trực tiếp, trực tuyến.
 - Ngày 14/7/2025: Công bố kết quả phúc khảo.
 - Ngày 15/7/2025: Công bố danh sách học sinh trúng tuyển lớp chất lượng cao, và lớp song ngữ (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).
 - Từ ngày 15/7-30/7/2025: Thu hồ sơ (*học bạ bản chính*) của học sinh nhập học.
 - Ngày 18/7/2025: Công bố danh sách học sinh đạt học bổng năm học 2025-2026 (*05 học sinh*).

2.2. Tuyển sinh bổ sung lớp 7, 8, 9

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp 6, 7, 8 năm học 2024-2025;
- Kết quả năm học 2024-2025:
 - + Rèn luyện: Mức Khá trở lên;
 - + Học tập: Mức Đạt trở lên.
- Hồ sơ nhập học: Theo Quy định học sinh chuyển trường của Bộ GD&ĐT.

3. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

3.1. Lớp tiêu chuẩn

a. Hình thức: Sử dụng kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 tại các trường THPT khác trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b. Hồ sơ

- Hồ sơ dự tuyển gồm:
 - + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
 - + Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;
 - + Bản chính học bạ cấp THCS;
 - + Các loại giấy chứng nhận thành tích trong các cuộc thi các môn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật,... (*nếu có*);
- Không tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh không tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026.

c. Tiến độ thời gian

- Từ ngày 25/5/2025 đến ngày 31/7/2025: Phát hành hồ sơ và thu hồ sơ trực tiếp tại Văn phòng - Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh (*sau khi có kết quả thi tuyển*)

sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026, học sinh nộp bản sao phiếu báo kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10).

- Công bố kết quả xét tuyển và danh sách học sinh trúng tuyển (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).

+ Đợt I: Ngày 04/7/2025;

+ Đợt II: Ngày 31/7/2025 công bố toàn bộ kết quả xét tuyển và danh sách học sinh trúng tuyển.

- Ngày 04/8-10/8/2025: Học sinh hoàn thiện hồ sơ nhập học.

3.2. Tuyển sinh lớp 10 chất lượng cao (CLC)

- Chỉ tiêu: 30 học sinh.

- Điều kiện: Học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026 trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh.

- Thi khảo sát chất lượng ba môn: Văn, Toán, tiếng Anh.

- Lịch thi khảo sát chất lượng:

Ngày	Môn KTĐGNL	Thời gian có mặt tại trường	Thời gian bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
08/7/2025		15 giờ 00 phút	<i>HS xem danh sách và số báo danh dự thi khảo sát chất lượng.</i>	
09/7/2025	Ngữ văn	7 giờ 30 phút	08 giờ 00 phút	90 phút
	Tiếng Anh		10 giờ 00 phút	60 phút
	Toán	14 giờ 00 phút	14 giờ 30 phút	90 phút

- Tiến độ thời gian:

+ 15h00 ngày 08/7/2025: Thông báo danh sách học sinh đủ điều kiện dự kiểm tra đánh giá năng lực (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).

- Ngày 09/7/2025: Kiểm tra khảo sát chất lượng.

- Ngày 11/7/2025: Công bố kết quả khảo sát chất lượng (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).

- Ngày 12/7/2025: Nhận đơn phúc khảo trực tiếp, trực tuyến.

- Ngày 14/7/2025: Công bố kết quả phúc khảo.

- Ngày 15/7/2025: Công bố danh sách học sinh trúng tuyển lớp chất lượng cao (*niêm yết tại bảng tin và trên website của trường*).

- Từ ngày 15/7-30/7/2025: Thu hồ sơ (*học bạ bản chính*) của học sinh nhập học.

4. Phương án triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh trúng tuyển vào lớp 10

4.1. Thực hiện theo các văn bản quy định, hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT.

4.2. Nhà trường dự kiến các môn học và hoạt động giáo dục của lớp 10 năm học 2025 - 2026 như sau:

- Các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử, Tiếng Anh, GDTC, GDQP, Hoạt động Trải nghiệm - Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

- Mỗi học sinh chọn 04 môn học tự chọn. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn về đội ngũ và cơ sở vật chất của nhà trường, nhà trường tổ chức các lớp sau:

Lớp	Nhóm Khoa học xã hội	Nhóm Khoa học tự nhiên	Nhóm Công nghệ và Nghệ thuật
A1	Địa lý, GDKT & PL	Vật lý	Tin học
A2		Sinh, Hóa, Vật lý	Tin học
A3	Địa lý	Vật lý	Tin học, Âm nhạc

- Căn cứ nguyện vọng của học sinh trúng tuyển và điều kiện thực tế của nhà trường, Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh có thể điều chỉnh các môn học và hoạt động phù hợp, đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh.

IV. HỌC PHÍ

1. Cấp Tiểu học: 1.500.000 đồng/tháng

2. Cấp THCS & THPT: 1.700.000 đồng/ tháng

Các yêu cầu cần tư vấn, giải đáp xin liên hệ theo địa chỉ:

Văn phòng trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh, thành phố Sơn La

Địa chỉ: Đường Võ Nguyên Giáp, tổ 1, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La.

Điện thoại Văn phòng: **0212.224.6789**

Hoặc email: **bmsl.edu.vn** của trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh.

Trên đây là Thông báo tuyển sinh các lớp Tiểu học, Trung học cơ sở và lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 của Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Phòng QLCLGD (để b/c);
- Phòng GD&ĐT Thành phố (để b/c);
- CT Hội đồng trường (để báo cáo);
- HĐ Tuyển sinh (thực hiện);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Kim Oanh